| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HOÁ**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc** |
| Số: 142/2019/QĐST – HNGĐ | *Chiêm Hoá, ngày 07 tháng 8 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 195/2019/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Trương Thị H, sinh năm 1979; trú tại: Thôn AB, xã YN, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn Đ, sinh năm 1975; trú tại: Thôn AB, xã YN, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. ***Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa***: Chị Trương Thị H và anh Hoàng Văn Đ.

2. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau*:**

- Về con chung: có 01 con là Hoàng Văn S, sinh ngày 06/11/1996, hiện đã đủ 18 tuổi nên không đề cập giải quyết.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

* **Về án phí**: chị Trương Thị H nhận chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000$^{đ}$ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Trương Thị H đã nộp tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai số 0001229 ngày 02/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa, được khấu trừ 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* thành tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn *(chị H đã nộp đủ tiền án phí).*

Trả cho chị Trương Thị H số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) do nộp tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện; tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã HP (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

**THẨM PHÁN**

**Lục Thị Chiêm**